HƯỚNG DẪN ÔN TẬP

- 1. Khái niệm Tâm lý, Tâm lý học
- 2. Tâm lý học có công dụng gì?
- 3. Đối tượng nghiên cứu của Tâm lý học
 - Tâm lý
 - Ý thức
 - Hoạt động
 - Giao tiếp
 - Nhân cách
- 4. Phân loại các hiện tượng tâm lý người
- 5. Các hiện tượng tâm lý và đặc điểm của hiện tượng tâm lý
 - Đặc điểm, vai trò nhận thức cảm tính(cảm giác, tri giác) đối với quá trình nhận thức
 - Đặc điểm, vai trò nhận thức lý tính (tư duy, tưởng tượng) với sự nhận thức khoa học
- 6. Các hiện tượng tâm lý cơ bản thường gặp trọng hoạt động kỹ thuật của người kỹ sư:
 - Môt số qui luật tâm lý cần chú ý trong hoạt động và giao tiếp:
 - + Làm thế nào để xây dựng được hình ảnh xã giao tốt đẹp
 - + Làm thế nào để khắc phục tâm lý không tốt trong xã giao
 - + Đặc trưng tính cách giao tiếp tốt là gì?
 - + Giao tiếp với người bề trên như thế nào?
 - + Giao tiếp với người lạ?
 - + Giao tiếp với người nước ngoài như thế nào
 - + Tại sao màu sắc có thể ảnh hưởng đến tình cảm con người?
 - + Tại sao nói ấn tượng ban đầu rất quan trọng
 - Trao đổi về tâm lý học tập:
 - + Làm thế nào để uốn nắn được tật không tập trung chú ý học tập
 - + Làm thế nào để rèn luyện trí nhớ hiệu quả

- + Làm thế nào để bồi dưỡng tư duy sáng tạo
- + Làm thế nào để sử dụng bộ não khoa học?
- + Tại sao luyện tập tay trái lại có tác dụng phát triển trí lực?
- + Tại sao nói nam và nữ có khác nhau về trí lực?
- + Trực giác là gì?
- + Động vật có biết suy nghĩ không?
- + Tại sao nói có lúc thời gian đi nhanh như tên bắn, có lúc kéo dài lê thê
- + Tại sao có bạn cứ hễ lên đọc bài lại mặt đỏ tía tai?

....

Tâm lý chọn nghề

- + Làm thế nào để có được ý thức nghề nghiệp
- + Làm thế nào để kiềm chế được tâm lý căng thẳng khi được phỏng vấn trực tiếp
- + Làm thế nào học cách giới thiệu mình
- + Làm thế nào để người khác có ấn tượng tốt đẹp khi gặp lần thứ nhất
- + Làm thế nào để khắc phục được chứng khiếp sợ khi phỏng vấn, kiểm tra?
- + Làm thế nào để đều có được tình yêu và sự nghiệp
- + Nên có thái độ thế nào khi nghề không xứng với mình?
- + Tại sao phải biết cách làm tăng sự tự tin của mình khi đi xin việc?
- + Sức sáng tạo có quan hệ gì với chọn nghề?
- + Khí chất có qun hệ gì với việc chọn nghề
- Môt số qui luật tâm lý cần chú ý trong hoạt động lao động và chọn nghề:
- Tập thể lao động
- Xung đôt trong tập thể lao động
- Bầu không khí tâm lý trong tập thể lao động
- Lây lan tâm lý và dư luận tập thể
- Nhu cầu, động cơ học tập
- Vấn đề tạo động lực cho người lao động

- Tâm lý trong quá trình quyết định và thực hiện quyết định của cá nhân

CÂU HỎI TỰ LUẬN NGẮN

- Câu 1: Thế nào là sự phản ánh? Tại sao nói tâm lý người là sự phản ánh hiện thực khách quan vào não thông qua chủ thể?
 - Câu 2: Phân tích bản chất xã hội lịch sử của hiện tượng tâm lý người.
 - Câu 3: Nêu và phân tích các chức năng tâm lý của cá nhân trong đời sống?
- Câu 4: Có bao nhiều cách phân loại hiện tượng tâm lý người? Hãy nêu cách phân loại hiện tượng tâm lý theo thời gian tồn tại và vị trí tương đối của chúng trong nhân cách.
 - Câu 5: Nêu cấu tạo và chức năng của vỏ não người.
 - Câu 6: Thế nào là phản xạ? Hãy mô tả cung phản xạ.
- Câu 7: Thế nào là phản xạ có điều kiện? Phân tích các đặc điểm của phản xạ có điều kiên.
- Câu 8: Phân tích các quy luật hoạt động thần kinh cấp cao. Rút ra kết luận sư phạm cần thiết.
 - Câu 9: Hoạt động là gì? Phân tích các đặc điểm của hoạt động trong tâm lý học.
 - Câu 10: Giao tiếp là gì? Nêu chức năng của giao tiếp.
 - Câu 11: Vì sao nói ý thức là hình thức phản ánh tâm lý cao nhất chỉ có ở người?
- Câu 12: Tại sao nói hoạt động và giao tiếp cá nhân có vai trò quyết định trực tiếp đến sự hình thành và phát triển nhân cách cá nhân?
 - Câu 13: Chức năng và vai trò của tâm lý trong đời sống xã hội ?
 - Câu 14: Chú ý là gì? Phân tích các thuộc tính cơ bản của chú ý?
- Câu 15: Tại sao nói chú ý sau chủ định là loại chú ý có hiệu quả nhất đối với hoạt động nhận thức của con người?
- Câu 16: So sánh cảm giác và tri giác. Tại sao nói cảm giác và tri giác là hai hoại mức độ của nhận thức cảm tính?
 - Câu 17: Phân tích vai trò của cảm giác và tri giác.

- Câu 18: Hãy phân tích các quy luật của cảm giác? Từ đó rút ra những kết luận ứng dụng cần thiết.
- Câu 19: Hãy phân tích các quy luật của tri giác, Từ đó rút ra những kết kết luận ứng dụng cần thiết.
- Câu 20: Thế nào là năng lực quan sát? Phân tích các điều kiện để tiến hành một cuộc quan sát có hiệu quả.
 - Câu 21: Phân tích bản chất xã hội của tư duy.
 - Câu 22: Phân tích các đặc điểm của tư duy. Từ đó rút ra kết luận ứng dụng cần thiết.
 - Câu 23: Nêu các giai đoạn của quá trình tư duy.
 - Câu 24: Phân tích các thao tác tư duy. Nêu mối quan hệ giữa các thao tác đó.
- Câu 25: Thế nào là tư duy trực quan hành động? Tư duy trực quan hình ảnh và tư duy trừu tượng? Nêu ứng dụng về sự hiểu biết của bản thân trong dạy học.
 - Câu 26: Phân tích bản chất và vai trò của tưởng tượng trong đời sống con người.
- Câu 27: Nêu các loại tưởng tượng và vai trò của mỗi loại tưởng tượng trong đời sống và hoạt động sáng tạo của con người.
- Câu 28: Nêu các cánh sáng tạo tưởng tượng và vai trò của mỗi loại tưởng tượng trong đời sống cong người.
- Câu 29: Phân tích mối quan hệ giữa tư duy và tưởng tượng. Rút ra kết kết luận ứng dụng cần thiết.
 - Câu 30: Phân tích mối quan hệ giữa nhận thức cảm tính và nhận thức lý tính.
 - Câu 31: Phân tích vai trò của ngôn ngữ đối với hoạt động nhận thức.
 - Câu 32: Nêu định nghĩa trí nhớ và vai trò của trí nhớ đối với đời sống cá nhân.
 - Câu 33: Nêu các loại trí nhớ. Lấy ví dụ minh họa.
- Câu 46: Phân tích các giai đoạn của quá trình trí nhớ. Rút ra kết luận và ứng dụng cần thiết.
 - Câu 34: Thế nào là sự quên. Làm thế nào để hồi tưởng cái đã quên.
 - Câu 35: Làm thế nào để có trí nhớ tốt?
- Câu 36: Người ta đề nghị học sinh ghi nhớ các dãy từ sau đây khi đọc chúng một lần:

Nhà, mỡ, khăn, gáo, nơ.

Xu, xe, thừng, roi, dù.

Bàn, mì, muối, hành, rau.

Dãy từ nào sẽ được học sinh ghi nhớ tốt nhất? Tại sao? nêu ứng dụng trong dạy học.

Câu 37: Khi bị hỏng cơ quan thị giác và thính giác, thì độ nhảy cảm của cảm giác rung có một ý nghĩa cực kì quan trọng. Nhờ nó mà người vừa mù vừa điếc từ xa đã phát hiện được các phương tiện giao thông đang tiến về phía mình, biết được ai đó đang đến gần mình. Hãy giải thích hiện tượng trên dựa vào những kiến thức tâm lý đã học.

Câu 38: Chiều cao của một người mà ta nhìn từ những khoảng cách khác nhau vãn được người ta nhận thức là một, mặc dù hình ảnh vật lý của họ dựa trên võng mạc của chúng ta bị thay đổi khác nhiều. Trong tâm lý học, hiện tượng trên thuộc quy luật nào của tri giác? Hãy phân tích quy luật đó.
